

Số: /KH-NM

Thiện An, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học đối với trường THCS Ngô Mây giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-SGDĐT ngày 10/3/2021 về việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 21/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-GDĐT, ngày 10/04/2023 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-PGDĐT, ngày 11/04/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thị xã Buôn Hồ;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-THCSNM ngày 10/12/2020 của trường THCS Ngô Mây về việc ban hành kế hoạch Xây dựng và phát triển trường THCS Ngô Mây phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ giai đoạn 2020 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-NM ngày 27/10/2020 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động trường THCS Ngô Mây từ năm học 2020 – 2021;

Trường THCS Ngô Mây xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý giáo dục và dạy học giai đoạn 2023-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích thực hiện

- Tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục một cách đồng bộ, liên thông, linh hoạt để phục vụ cho công tác quản lý và dạy học/giáo dục hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện thành công chuyển đổi số trong giáo dục trên địa bàn thị xã.

- Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, kế thừa, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương và có tính thống nhất và đồng bộ cao.

- Nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên phục vụ tốt cho công tác quản lý, giảng dạy, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân, học sinh.

2. Yêu cầu thực hiện

- Tất cả các hệ thống, ứng dụng khi được triển khai, áp dụng đối với công tác quản lý, dạy – học trong nhà trường đều phải đảm bảo các yêu cầu sau:
 - Xác định loại thông tin cần bảo mật: bao gồm các thông tin cá nhân của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS
 - Cam kết bảo mật đi kèm theo các cam kết chống cạnh tranh
 - Có thỏa thuận bảo mật thông tin bằng văn bản và thỏa thuận bồi thường khi vi phạm bảo mật thông tin cá nhân của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, PHHS
 - Đơn vị cung cấp có văn bản ban hành và thực hiện biện pháp thực hiện quy chế bảo mật thông tin theo hướng dẫn của Bộ thông tin và truyền thông; Bộ công an đối với các nội dung liên quan

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý

- Tiếp tục triển khai và ứng dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử theo Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại phòng GDĐT thị xã và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; phần mềm chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã.
- Xây dựng, duy trì, nâng cấp hệ thống họp trực tuyến của nhà trường với Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel trên hệ thống K12 online; bên cạnh các ứng dụng dạy học, họp trực tuyến nội bộ khác đối với tổ, nhóm bộ môn như: Zoom; Google meet; Zavi; Class Point,...
- Xây dựng, triển khai và sử dụng phần mềm quản lý số hóa hồ sơ sổ sách đối với nhà trường theo Kế hoạch số theo Quyết định số 33/QĐ-NM ngày 21/10/2021 đối với các hệ thống Idesk; Ioffice,...

1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

1.2.1. Phần mềm học bạ điện tử, hồ sơ điện tử

- Triển khai phần mềm học bạ theo quy định của Bộ GDĐT, được kết nối với các cơ sở dữ liệu chung của nhà trường như điểm số, thông tin về học sinh, giáo viên, nhà trường, tuyển sinh..., thực hiện quản lý việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại, nhận xét kết quả giáo dục học sinh một cách chính xác.
- Học bạ điện tử có chức năng xem, sửa, ký số và thực hiện các thủ tục duyệt học bạ, nộp học bạ, rút học bạ, tuyển sinh, chuyển trường,... một cách thuận lợi và tiết kiệm và được lưu trữ đảm bảo thời gian quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.2.2. Phần mềm sổ đăng bộ điện tử, sổ liên lạc điện tử

- Sử dụng phần mềm sổ đăng bộ điện tử thay thế hoàn toàn cho sổ đăng bộ giấy, được dùng để ghi danh sách, thông tin cá nhân của học sinh nhập học theo khóa học được nhà trường lưu giữ không thời hạn.

1.2.3. Phần mềm quản lý học trực tuyến và thi trực tuyến

- Triển khai hệ thống phần mềm quản lý học trực tuyến và thi trực tuyến với nhiều tính năng: kiểm duyệt nội dung, tài liệu do giáo viên đưa lên; theo dõi tình hình dạy/học của của giáo viên/học sinh; xây dựng và quản lý kho học liệu chung của đơn vị; xây dựng và quản lý ngân hàng câu hỏi, đề thi chung của đơn vị; tạo bài giảng, lịch dạy linh động, xây dựng tổ chức các bài kiểm tra; theo dõi tiến trình học và kết quả học của học sinh; học và làm bài tập, bài kiểm tra trực tuyến mọi lúc, mọi nơi; thảo luận trực tuyến với giáo viên và các học sinh khác...

- Hệ thống đảm bảo có các tính năng đáp ứng được các yêu cầu về quản lý và tổ chức dạy, học trực tuyến theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

1.2.4. Phần mềm giáo án/kế hoạch bài dạy điện tử

- Xây dựng, duy trì và nâng cao khả năng sử dụng đối với phần mềm giáo án/kế hoạch bài dạy điện tử kết nối kho học liệu số, ngân hàng câu hỏi đáp ứng yêu cầu giảng dạy trực tiếp và trực tuyến trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ <http://ngomay.buonho.edu.vn>

1.2.5. Kho học liệu số trực tuyến

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên đóng góp nội dung và triển khai sử dụng hệ thống học liệu trực tuyến (số hóa tài liệu, bài giảng..) kết nối với hệ thống học, thi online đồng thời đóng gói hỗ trợ học tập theo hình thức trực tiếp của Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng trên trang Hệ trí thức Việt (<http://igiaoduc.vn>)

1.2.6. Phần mềm tuyển sinh trực tuyến

- Triển khai xây dựng và sử dụng phần mềm tuyển sinh cho phép học sinh, cha mẹ học sinh tra cứu thông tin tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh trực tuyến; giúp cho nhà trường quản lý tuyển sinh đầu cấp hằng năm một cách công bằng, khách quan, chính xác, thuận lợi và tiết kiệm.

- Lộ trình triển khai: Việc triển khai ứng dụng phần mềm tuyển sinh đầu cấp căn cứ vào lộ trình, thời điểm và phê duyệt nhà cung cấp dịch vụ của phòng Giáo dục và Đào tạo đối với các đơn vị giáo dục mầm non, tiểu học, THCS và hỗ trợ tuyển sinh THPT trên địa bàn.

2.3.7. Các ứng dụng CNTT khác

- Xây dựng các công cụ hỗ trợ kết nối giữa nhà trường với phụ huynh học sinh như: ứng dụng sổ liên lạc điện tử, phần mềm tương tác với phụ huynh học

sinh, ứng dụng mạng xã hội... nhằm kết nối giữa phụ huynh học sinh với nhà trường.

- Triển khai hiệu quả kênh thông tin liên lạc của nhà trường trên trang điều hành quản trị Zalo Account Officail và trang Fanpage của nhà trường do Chi đoàn giáo viên và Liên đội điều hành

- Vận hành và sử dụng hiệu quả Trang thông tin điện tử của trường THCS Ngô Mây đồng bộ thống nhất từ trường – phòng Giáo dục và Đào tạo – Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <http://ngomay.buonho.edu.vn>

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, PHHS thực hiện các yêu cầu đối với các lĩnh vực giáo dục trên Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia và Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đắk Lắk.

- Nguyên tắc thực hiện: Việc triển khai các phần mềm kết nối thông tin liên lạc giữa nhà trường và PHHS và người dân được thực hiện trên nguyên tắc đồng thuận của cả hai bên, có lộ trình, phương thức tuyên truyền, hỗ trợ và nhà cung cấp dịch vụ phù hợp với Nhà trường.

1.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng giáo dục

1.3.1. Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục sử dụng và nâng cấp phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia gồm các chức năng chính như: tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia trên hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục của tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <http://kiemdinhdaklak.xbot.com.vn>

- Duy trì hiệu quả các phần số hóa hồ sơ sổ sách và đảm bảo thời gian lưu trữ thông tin theo Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phục vụ cho công tác kiểm định chất lượng theo lộ trình.

1.3.2. Phần mềm quản lý văn bằng, chứng chỉ

- Xây dựng CSDL quản lý văn bằng, chứng chỉ của nhà trường và phòng GDĐT thị xã, có kết nối với thông tin văn bằng chứng chỉ đã số hóa với Sở GD&ĐT Đắk Lắk để quản lý hồ sơ tốt nghiệp khóa học, lâu dài, công khai thông tin văn bằng, chứng chỉ giúp cho việc tra cứu trực tuyến, xác minh thuận tiện, nhanh chóng và chính xác.

- Phần mềm có các chức năng chính như: Cập nhật, tìm kiếm, thống kê số liệu quản lý một cách nhanh chóng, chính xác; hỗ trợ cung cấp đủ thông tin, tra cứu, văn bằng, chứng chỉ phục vụ nhu cầu thẩm định, xác minh ngăn chặn việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả.

1.3.3. Số hóa hồ sơ văn bằng, chứng chỉ

- Thông tin về văn bằng, chứng chỉ (hiện tại đang được lưu bằng bản giấy) sau khi được số hóa sẽ được cập nhật lên phần mềm quản lý văn bằng, chứng chỉ

phục vụ cho việc tra cứu thuận tiện và lưu trữ lâu dài.

2.3.5. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành(CSDL)

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện CSDL ngành đảm bảo chính xác, có tính cập nhật, liên thông CSDL từ các phần mềm quản lý nhà trường tại các cơ sở giáo dục lên hệ thống CSDL ngành để phục vụ hiệu quả cho công tác thống kê, báo cáo; cung cấp dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dự báo và lập kế hoạch phát triển giáo dục vào đào tạo.

- Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng CBQL, GV, NV phụ trách CNTT để nâng cao năng lực cập nhật, sử dụng và chiết xuất báo cáo từ phần mềm;

1.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội ngũ

1.4.1. Phần mềm đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên (TEMIS)

- Phần mềm TEMIS phục vụ việc đánh giá và quản lý kết quả đánh giá giáo viên, đánh giá cán bộ quản lý giáo dục của các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

1.4.2. Phần mềm về bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên (LMS)

- Cung cấp hệ thống quản lý, hỗ trợ học tập trực tuyến cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong nội dung bồi dưỡng thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 và bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư hợp nhất số 08/VBHN -BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.4.3. Về đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và hoạt động dạy – học

+ Để đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hoạt động dạy - học, giao đồng chí Phan Văn Phú, Phó hiệu trưởng nhà trường thực hiện các nội dung sau đây:

- Thiết kế chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu: Cần đánh giá nhu cầu về kiến thức và kỹ năng CNTT của người học, từ đó thiết kế chương trình đào tạo phù hợp. Chương trình đào tạo nên bao gồm các khóa học cơ bản và nâng cao về CNTT, đồng thời cần liên kết với các chương trình đào tạo khác để đảm bảo tính toàn diện.

- Áp dụng phương pháp đào tạo linh hoạt: Để đáp ứng nhu cầu đào tạo của các đối tượng khác nhau, cần sử dụng các phương pháp đào tạo linh hoạt như đào tạo trực tuyến, đào tạo tại chỗ hoặc kết hợp giữa hai phương pháp này.

- Sử dụng các công nghệ mới trong đào tạo: Sử dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR), trò chơi giáo dục (gamification) để giúp người học nắm bắt kiến thức nhanh hơn và dễ dàng hơn.

- Tạo cơ hội thực hành: Người học cần có cơ hội thực hành để củng cố kiến thức và kỹ năng của mình. Do đó, cần tạo ra các chương trình thực hành hoặc đào tạo bằng dự án để người học có thể áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình vào thực tế.

- Đánh giá hiệu quả đào tạo: Sau khi hoàn thành khóa học, cần đánh giá hiệu quả đào tạo để cải thiện chất

+ Yêu cầu đào tạo bồi dưỡng: Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và ứng dụng hàng tháng 01 lần lồng ghép và các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng với nội dung phù hợp.

1.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, tài sản

- Tiếp tục sử dụng và nâng cấp các phần mềm về kế toán, quản lý tài sản công, quản lý các chế độ chính sách; các ứng dụng phần mềm thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt theo lộ trình được UBND thị xã và các đơn vị phòng ban thị xã và các đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện.

III. XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Duy trì và kết nối song song 02 đường truyền cáp quang Internet tới 100% của nhà trường do Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) cung cấp. Từng bước nâng cao dung lượng, tốc độ truy cập nhằm đáp ứng cho công tác quản lý giáo dục, nhu cầu dạy – học của cán bộ, giáo viên, học sinh.

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học/giáo dục; tăng cường đầu tư trang thiết bị mở rộng, số hóa trong phục vụ cho hội họp và học tập trực tuyến.

- Duy trì ổn định hệ phục vụ cho dạy học hiện có gồm: 13 thiết bị Tivi trang bị cho các phòng học văn hóa, bộ môn; 20 máy tính phục vụ cho dạy học phần đầu đến năm 2025 số máy tính phục vụ cho dạy học đảm bảo 25 máy, 1.5 em/máy

- Trang bị đảm bảo thiết bị máy tính, máy in và các thiết bị hỗ trợ đảm bảo cho công tác quản lý giáo dục của nhà trường đối với các bộ phận, cá nhân và các tổ chuyên môn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước bố trí cho nhà trường hàng năm trong dự toán chi thường xuyên và trong dự toán cho giai đoạn 2023-2025; các nguồn thu hợp pháp từ đơn vị và xã hội hóa (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025; làm đầu mối để quản lý, cập nhật, triển khai và báo cáo tất cả các phần mềm, ứng dụng CNTT trong các đơn vị trường học giúp chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo;

- Kiện toàn ban chỉ đạo, tổ giúp việc phục vụ cho việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tiếp tục tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí trong việc bổ sung mua sắm phần mềm, thiết bị phục vụ cho việc họp và dạy học trực tuyến. Huy động các nguồn lực xã hội hóa nếu có phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

- Triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị về việc áp dụng các phần mềm trong quản lý hoạt động dạy học, bồi dưỡng giáo viên cấp phổ thông, hồ sơ giáo viên và các ứng dụng khác liên quan; xây dựng, kiểm tra việc thực hiện các quy chế sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- Chỉ đạo bộ phận, cá nhân phụ trách cập nhật và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành theo lĩnh vực được phân công.

- Chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về phòng Giáo dục và Đào tạo khi có văn bản yêu cầu.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025 được nhà trường ban hành, các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Kế hoạch triển khai thực hiện của các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng phải được cụ thể hóa trong kế hoạch năm học, kế hoạch học kỳ, kế hoạch hàng tháng.

- Có trách nhiệm kiểm tra tình hình thực hiện của các đồng chí tổ viên trong việc thực hiện kế hoạch. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về cho nhà trường trước 20/5 hàng năm

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2023-2025 của trường THCS Ngô Mây. Nhà trường yêu cầu các bộ phận, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng tổng hợp ý kiến và báo cáo về nhà trường qua đồng chí Nguyễn Đức Thịnh, thư ký hội đồng sư phạm để tổng hợp và trình xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường và được thông báo bằng văn bản để tiếp tục thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT thị xã;
- Hiệu trưởng (thay B/c);
- Tổ trưởng các tổ CM (t/h);
- CBGVNV nhà trường;
- Đội TNTPHCM (P/hợp);
- Phụ huynh học sinh;
- Thông báo Website;
- Trang Zalo Official Account;
- Lưu: VT, Chuyên môn (Phụ_3b).

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tuấn Anh